|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5  **TRƯỜNG TIỂU HỌC MINH ĐẠO** | Giáo viên: Nguyễn Thị Mỹ Anh  Lớp: Bốn 4 |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4**

**Chủ đề: THẾ GIỚI QUANH TA  
Bài 5: Biển và rừng cây dưới lòng đất *(tiết 4)***

Thời gian thực hiện: Ngày 02/4/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh nhận diện và biết cách sử dụng trạng ngữ.

*Từ đó góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

-Bảng phụ, sơ đồ tư duy.

1. **Học sinh**

-Bút, giấy, bảng phụ, Ipad, hình vẽ con vật yêu thích.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điều chỉnh** |
| **A. KHÁM PHÁ (20 phút)** | | |
| **Hoạt động 1: Nhận diện trạng ngữ**  **Bài 1 (6 phút)**  - HS xác định CN-VN của câu 1 *Vườn rau trở nên xanh tốt*.  - HS xác định CN-VN của câu 2 *Nhờ được tưới nước đều, vườn rau trở nên xanh tốt.*  - HS so sánh CN-VN của 2 câu, thảo luận nhóm 2: Từ ngữ *Nhờ được tưới nước đều* bổ sung ý gì cho câu?  🡪 Chốt: Từ ngữ *Nhờ được tưới nước đều* bổ sung cho câu ý chỉ nguyên nhân/lí do. Thành phần phụ bổ sung thông tin cho CN-VN được gọi là trạng ngữ. 🡪 Giới thiệu bài.  **Bài 2 (5 phút)**  - HS thực hành hỏi đáp theo nhóm 2 để xác định trạng ngữ.  🡪 Chốt: Trạng ngữ còn bổ sung cho câu ý chỉ nguyên nhân, thời gian, nơi chốn.  **Bài 3 (5 phút)**  - HS thảo luận theo nhóm 6 để xác định trạng ngữ.  **🡪** *Hình thành Ghi nhớ.* | **-** HS hình thành khái niệm, hiểu tác dụng và nhận diện được các loại trạng ngữ.  - Hợp tác với bạn và GV đề thực hiện nhiệm vụ. |  |
| **B. LUYỆN TẬP (18 phút)** | | |
| **Hoạt động 2: Luyện tập**  **Bài 4 (8 phút)**  - HS thảo luận và xác định trạng ngữ theo nhóm 3 trong **1 phút** 🡪 chia sẻ theo nhóm 6 trong **2 phút.**  - 1 - 2 nhóm trình bày.  - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá.  **Bài 5 (10 phút)**  - HS viết câu trên tờ bài vẽ đã chuẩn bị ở tiết trước.  - 2 - 3 HS trình bày bài làm.  - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá. | - Xác định và nêu được tác dụng trạng ngữ.  - Hợp tác với bạn và GV đề thực hiện nhiệm vụ.  - Biết tự đánh giá và đánh giá được bạn. |  |
| **C. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP (1 PHÚT)** | | |
| - HS đọc bài vè Trạng ngữ.  - HS đánh giá tiết học. | - HS khắc sâu kiến thức về trạng ngữ. |  |